

CÔNG TY TNHH BIOMASS

FUEL NGHI SƠN

Số: 02/BC-CCRBMFN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA NGHỊ SƠN

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

---000---

Thanh Hóa, ngày 15 tháng 2 năm 2025

BÁO CÁO GIÁM SÁT NĂM 2024

1. Mục tiêu đợt giám sát:

- Kiểm tra các lô rừng nhằm phát hiện các lỗi mắc phải và đề xuất các biện pháp khắc phục để thực hiện đúng các Nguyên tắc tiêu chuẩn của các chứng chỉ Quản lý rừng bền vững FSC&VFCS/PEFC yêu cầu.

2. Thành phần tham gia

2.1. Cán bộ giám sát:

- Trường các nhóm tại các nhóm CCR huyện Như Thanh, Như Xuân

- Phúc kiểm và Hỗ trợ từ ban quản lý nhóm

Ông: Lê Huy Quyền

Chức vụ: Trưởng nhóm

Ông: Vũ Văn Chính

Chức vụ: Phó Nhóm

Ông: Lê Anh Ngọc

Chức vụ: Cán bộ kỹ thuật Lâm Nghiệp

Ông: Bạch Tiến Bảo

Chức vụ: Cán bộ kỹ thuật Lâm Nghiệp

3. Thời gian giám sát: Tháng 1/1/2024 đến tháng 31/12/2024

4. Nội dung, phương pháp và kết quả giám sát:

4.1. Nội dung giám sát

- Giám sát chăm sóc bảo vệ rừng
- Giám sát trồng mới
- Các hoạt động khai thác: trước trong và sau khi khai thác

Thực hiện đúng các Nguyên tắc tiêu chuẩn của các chứng chỉ Quản lý rừng bền vững FSC và VFCS/PEFC yêu cầu:

- Bộ tiêu chuẩn FSC

- o Tiêu chuẩn Quản lý Rừng FSC cho các Hộ tiểu điền ở Việt Nam: FSC-STD-RAP-VNM-01-2022 EN
- o Bộ tiêu chuẩn Nhóm (FSC-STD-30-005, V 2.0)
- o Bộ tiêu chuẩn nhãn FSC.

- Quản lý rừng VFCS/PEFC

- Tiêu chuẩn Quản lý Rừng Quốc gia PEFC cho Việt Nam phiên bản (VFSC ST 1003:2019);
- VFCS ST 1004_2019_Tiêu chuẩn Rừng Nhóm
- VFCS ST 1008:2022 – Quy tắc Sử dụng Logo Nhãn hiệu VFCS & PEFC

4.2. Phương pháp bốc mẫu với từng phân nhóm:

A/ Các lô rừng đang có hoạt động

- Khai thác gỗ và lâm sản ngoài gỗ (tất cả các phương pháp khai thác/khai thác gỗ thương mại); chuẩn bị đất; trồng cây (hoặc hạt); bón phân; tía thưa, đào rãnh; sau thu hoạch rừng.

- Các hoạt động khắc phục hậu quả; phát triển cơ sở hạ tầng (ví dụ như xây dựng đường lâm nghiệp

- Các hoạt động khai thác đá hay đào đất; sử dụng thuốc trừ sâu hóa học; đốt; tía cành; các hoạt động bố trí thu hoạch (ví dụ: đánh dấu cây, phân định vùng đệm ven sông, xác định

$$X = 0.6 * \sqrt{y}(\text{FSC}) \text{ hoặc } X = \sqrt{y}(\text{VFCS})$$

(Tuy nhiên, đối với các lô có hoạt động khai thác, để đảm bảo duy trì và giảm thiểu các hoạt động gây rủi ro trong các hoạt động khai thác. Các phân nhóm đã tổ chức giám sát 100% diện tích các lô rừng có hoạt động khai thác trong quý 3 năm 2023 và quý 1,2,3 năm 2024; Kết quả giám sát tổng hợp tại file (*Tổng hợp giám sát*)

Trong đó X là số mẫu thực hiện giám sát

y là tổng số lô rừng

4.2. Phương pháp bốc mẫu với từng phân nhóm:

A/ Các lô rừng đang có hoạt động

- Khai thác gỗ và lâm sản ngoài gỗ (tất cả các phương pháp khai thác/khai thác gỗ thương mại); chuẩn bị đất; trồng cây (hoặc hạt); bón phân; tía thưa, đào rãnh; sau thu hoạch rừng.

- Các hoạt động khắc phục hậu quả; phát triển cơ sở hạ tầng (ví dụ như xây dựng đường lâm nghiệp

- Các hoạt động khai thác đá hay đào đất; sử dụng thuốc trừ sâu hóa học; đốt; tía cành; các hoạt động bố trí thu hoạch (ví dụ: đánh dấu cây, phân định vùng đệm ven sông, xác định

$$X = 0.6 * \sqrt{y}(\text{FSC}) \text{ hoặc } X = \sqrt{y}(\text{VFCS})$$

(Tuy nhiên, đối với các lô có hoạt động khai thác, để đảm bảo duy trì và giảm thiểu các hoạt động gây rủi ro trong các hoạt động khai thác. Các phân nhóm đã tổ chức giám sát 100% diện tích các lô rừng có hoạt động khai thác trong quý 3 năm 2023 và quý 1,2,3 năm 2024; Kết quả giám sát tổng hợp tại file (*Tổng hợp giám sát*)

Trong đó X là số mẫu thực hiện giám sát

y là tổng số lô rừng

B/ Các lô rừng đang không có hoạt động

- Các lô rừng chỉ diễn ra các hoạt động như: Các hoạt động giám sát bảo vệ rừng (ví dụ tuần tra phòng cháy chữa cháy, giám sát các hoạt động trái phép); thiết lập dài hạn và/hoặc giám sát ô mẫu; bảo dưỡng phòng cháy chữa cháy; cắt cỏ bên đường; phân loại đường;
- Và các hoạt động như phân giới và bảo trì đường ranh giới; điều tra / kiểm kê tài nguyên rừng; quản lý các loài xâm lấn không sử dụng hóa chất; xây dựng / cập nhật kế hoạch quản lý rừng; lập kế hoạch hoạt động của các lô (ví dụ: các hoạt động GIS, phân định ranh giới).

$$X = 0,1 * \sqrt{y}$$

Trong đó X là số mẫu thực hiện giám sát

y là tổng số lô rừng

C/ Phương pháp giám sát:

- Phân nhóm trưởng(hoặc người được giao nhiệm vụ) tổ chức giám sát các lô rừng có hoạt động(trồng, khai thác...) điền các thông tin theo mẫu tại Phụ lục 1 và Phụ lục 2 tại Quy trình 05: Quy trình giám sát và đánh giá nội bộ

- Phân nhóm trưởng(hoặc người được giao nhiệm vụ) tổ chức giám sát các lô rừng không có hoạt động(bảo vệ...) điền các thông tin theo mẫu tại Phụ lục 3 tại Quy trình 05: Quy trình giám sát và đánh giá nội bộ

4.3. Kết quả giám sát

- Sau khi thu thập phiếu giám sát tại các Phân nhóm về, Ban quản lý nhóm đã tổng hợp các nội dung giám sát theo từng Quý(Báo cáo giám sát các quý).

- Hàng năm, dựa vào báo cáo giám sát các quý, ban quản lý nhóm sẽ tổng hợp lại kết quả giám sát và tổ chức phúc kiểm và kiểm tra kết quả khắc phục các điểm không tuân thủ của các chủ rừng. Đánh giá hiệu xuất hoạt động của các nhóm, qua đó điều chỉnh kế hoạch và lập kế hoạch tập huấn và nâng cao năng lực cho các nhóm;

Bảng1: Tổng hợp kết quả giám sát Quý 4 năm 2024 của Nhóm hộ chứng chỉ rừng BMFN Thanh Hóa

TT	Nội dung giám sát	Tổng số lượt GS	Tổng diện tích (ha)	Ưu điểm	Nhược điểm	Đề xuất
1	Giám sát trồng rừng	1258	608,1	<ul style="list-style-type: none"> - Công nhân có sử dụng đồ bảo hộ lao động áo bảo hộ, giày mũ găng tay trong quá trình trồng rừng - Chủ rừng bóc bầu trong quá trình trồng rừng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Rác thải sinh hoạt, túi bầu đa phần bị bỏ lại rừng, rơi xuống HLVS nhiều. - Trồng rừng mật độ quá cao: >3000 cây/ha nhiều. - Do quá trình đốt VLHC tràn lan, gây ra xói mòn vào mùa mưa 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhật hết rác thải sinh hoạt, trừ lại HLVS khi trồng rừng - Cần giảm mật độ trồng xuống 2000-2500 cây/ha để cây sinh trưởng và phát triển tốt. - Thường xuyên quan tâm và có các biện pháp khơi thông dòng chảy, tránh gây xói mòn rừng.
2	Giám sát chăm sóc rừng	290	622,91	<ul style="list-style-type: none"> - Công nhân chăm sóc rừng có sử dụng đồ bảo hộ lao động đầy đủ - Chủ rừng quan tâm và có tỉa cành, tỉa cây sâu bệnh - Chủ rừng phát cỏ toàn diện bằng máy cắt cỏ, có trang bị bảo hộ lao động , quần áo, mũ , găng tay 	<ul style="list-style-type: none"> - Khi đi lao động trên rừng, bao phân, rác thải còn bỏ lại trên rừng nhiều. - Hành lang ven suối chưa được quan tâm nhiều, còn có việc dùng máy phát cỏ phát vào khu vực HLVS - Một số lô rừng bị xói mòn khu vực đường vận xuất - Cây sâu bệnh chặt nhưng không đưa ra khỏi rừng, tiềm ẩn nguy cơ gây lây nhiễm sâu 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhật hết rác thải sinh hoạt, trừ lại HLVS. - Thường xuyên quan tâm và có các biện pháp khơi thông dòng chảy, tránh gây xói mòn rừng. - Dọn dẹp cành nhánh, cây sâu bệnh ra khỏi rừng, tiêu hủy, tránh gây lây nhiễm cho các cây chưa bị sâu bệnh

					bệnh - Cây chết héo do nhiễm nấm rải rác trên các lô rừng	
3	Giám sát khai thác rừng	1659	997,21	- Công nhân cắt keo có trang bị kỹ thuật, có mở miệng cắt gáy rõ ràng Công nhân khai thác rừng có mặc đồ bảo hộ. Một số chủ rừng đã hiểu được tầm quan trọng và tổ chức đốt thực bì rừng theo các băng để hạn chế gây ra ảnh hưởng đến môi trường rừng.	- Rác thải sinh hoạt, bao nilong, chai nhựa vớt lại nhiều trên rừng - Cành nhánh, rác thải rơi xuống hành lang ven sông suối nhiều. - Khai thác rừng chưa có ý thức bảo vệ môi trường: HLVS; đốt tràn lan. - Rừng khai thác không đúng kế hoạch còn nhiều, có nhiều lô rừng khai thác khi rừng còn non	- Nhặt hết rác thải sinh hoạt, trù lại HLVS khi khai thác. - Đốt vật liệu hữu cơ cần gom lại để giảm thiểu ảnh hưởng đến môi trường, giảm xói mòn. - Cần để rừng lớn tuổi hơn mới khai thác, sẽ tối ưu hóa được lợi nhuận từ rừng, tăng chức năng bảo vệ môi trường của rừng keo.

Chi tiết tại bảng Excel tổng hợp

5. Phân loại điểm chưa tuân thủ:

Trong năm 2024, với sự phối hợp giám sát của ban quản lý nhóm và các Phân nhóm trong các quý giám sát, Nhóm đã phát hiện ra nhiều các điểm chưa tuân thủ của các lô rừng trên toàn nhóm. Các điểm chưa tuân thủ được phát hiện và tổng hợp theo bảng 2:

Bảng 2: Tổng hợp số các điểm chưa tuân thủ năm 2024 toàn nhóm

TT	Nội dung giám sát	Tổng số lượt giám sát	Tổng diện tích (ha)	Rác thải	Đốt rừng tràn lan	HLVS
1	Chăm Sóc	290	622,91	145	0	35
2	Khai Thác	1659	997,21	290	105	52
3	Trồng	1258	608,1	263	108	56

5.1. Rác thải

Rác thải sinh hoạt và vật dụng sản xuất bỏ lại nhiều trên các lô rừng, đặc biệt là trong quá trình khai thác và chăm sóc rừng: Các vật liệu sản xuất như bao phân, túi ni lông, túi bầu sau khi sử dụng, các chủ rừng sử dụng xong thì vứt ngay lại rừng, không thu dọn hoặc có biện pháp xử lý:

Sau khi tổng hợp kết quả ban quản lý nhóm quyết định xem việc chưa phân loại và dọn dẹp rác thải là một điểm chưa tuân thủ lớn, vì tần suất lặp lại lỗi rất nhiều lô rừng.

Do đó đưa kết quả giám sát này vào xem xét trong việc lập kế hoạch hoạt động năm của nhóm. Cần áp dụng biện pháp cụ thể mang tính răn đe nhiều hơn để chủ rừng và công nhân có ý thức thu gom dọn dẹp rác sinh hoạt, vỏ bầu.

Đề xuất: Đưa nội dung rác thải và phải khi phát hiện phải khắc phục ngay trong thời gian 3 tháng.

5.2. Đốt rừng tràn lan

Kiểm tra các lô rừng tại địa bàn Nhóm, phát hiện ra khoảng trên 90% các chủ rừng đã sử dụng phương pháp đốt vật liệu hữu cơ sau khai thác để thuận lợi cho việc trồng rừng chu kỳ mới. Trong đó, nhiều chủ rừng vẫn sử dụng phương pháp đốt rừng tràn lan

Tuy nhiên, do hoạt động đốt thực bì đã diễn ra thành thói quen của chủ rừng từ nhiều chu kỳ, cần có thời gian tuyên truyền và hướng dẫn các chủ rừng xử lý và thay đổi thói quen. Mặt khác, một số chủ rừng đã có thói quen gom vật liệu hữu cơ lại để có hướng xử lý: Do đó nhóm xếp đây là điểm chưa tuân thủ nhỏ. Ghi nhận các lô rừng đốt tràn lan và không có kiểm soát.

Đề xuất: Đưa nội dung xử lý thực bì vào điều khoản hợp đồng mua bán, xử lý nghiêm các chủ rừng không có các hoạt động khắc phục. Các lô phát hiện ra vi phạm bảo vệ HLVS thì cần có phương án xử lý ngay trong vòng 3 tháng.

Ban quản lý nhóm sẽ phối hợp chặt chẽ với Ban quản lý rừng PH như Thanh và UBND các xã trong các cuộc họp trong các cuộc họp phòng cháy chữa cháy theo kế hoạch hằng năm để tuyên truyền, hướng dẫn người dân các hướng xử lý thực bì.

Công ty TNHH Biomass Fuel Nghi Sơn sẽ hỗ trợ kinh phí xử lý thực bì cho các chủ rừng thực hiện thí điểm để hướng dẫn các chủ rừng về các điểm ưu việt của phương pháp xử lý thực bì không đốt, hoặc đốt rừng có kiểm soát theo Quy trình.

5.3. HLVS

Kiểm các lô có hành lang ven suối thì đã có nhiều lô rừng vi phạm về hướng dẫn bảo vệ HLVS của nhóm, cụ thể: Khi khai thác và trồng rừng, các chủ rừng thường khai thác sát vào vùng HLVS, rác thải sinh hoạt vương vãi xuống các khu vực nước chảy, gây ảnh hưởng đến nguồn nước. Khi xử lý thực bì để trồng rừng, thường đốt cháy lan vào vùng đệm

Tuy nhiên, Nhóm xếp loại đây là điểm chưa tuân thủ nhỏ, do đây là các điểm xử lý đã ăn vào thói quen của người dân trồng rừng, cần có nhiều thời gian tuyên truyền và nhắc nhở để nâng cao ý thức và trách nhiệm của các chủ rừng

Đề xuất: Đưa nội dung bảo vệ HLVS vào điều khoản hợp đồng mua bán, xử lý nghiêm các chủ rừng không có các hoạt động khắc phục. Các lô phát hiện ra vi phạm bảo vệ HLVS thì cần đưa ra phương án xử lý.

Công ty TNHH Biomass Fuel Nghi Sơn sẽ hỗ trợ cho các lô rừng tác động nhiều đến HLVS trồng bổ sung các loại cây bản địa vào khu vực hư hại nhiều.

5.4. Ssâu bệnh hại: Diễn ra trên toàn Nhóm

Hiện tượng cây keo chết héo, sau đó lây lan ra các cây khác, tạo thành dịch bệnh. Dịch chết héo đã diễn ra trong một vài năm gần đây, ở các nhóm: Thanh Cao, Ấp Cũ, Thanh Vinh. Tuy nhiên, chỉ diễn ra tại một vài lô rừng. Các chủ rừng cũng đã báo cáo lại với chính quyền địa phương. Do đó, đây được xem như là 1 điểm cần quan tâm và có hướng xử lý.

Đề xuất: Công ty TNHH Biomass Fuel Nghi Sơn sẽ phối hợp với các phân nhóm và chính quyền địa phương và các chủ rừng để tìm ra nguồn gốc và hướng giải quyết hiện tượng cây chết héo.

5.5. Một số điểm chưa tuân thủ khác

+ Mật độ trồng quá dày

+ Thiếu dụng cụ, đồ bảo hộ lao động

+ Xói mòn

+ Khai thác chưa đúng kế hoạch

4 điểm này chúng tôi xếp vào điểm quan sát: Do lỗi đã diễn ra từ trước khi các Phân nhóm được thành lập, quy mô diễn ra rải rác trên các lô rừng và các phân nhóm. Cần có thời gian hoàn thiện và hướng dẫn các chủ rừng thay đổi

6. Xác định nhu cầu đào tạo

- Đào tạo tuyên truyền các hoạt động xử lý rác thải cho các nhóm tại bảng 2
- Đào tạo và tuyên truyền các hoạt động bảo vệ HLVS cho ban quản lý các nhóm: bảng 3
- Đào tạo giám sát nhắc lại cho các phân nhóm trưởng về giám sát

Người viết báo cáo



Lê Huy Quyền